TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày: 28/6/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hành

2. Ông Trần Văn Vinh

Thư ký phiên toà:Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/HSST ngày 08/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST - HS ngày 15/6/2022 đối với bị cáo:

BÙI VĂN T, sinh năm 1982; ĐKHK và ở tại: Thôn M, xã Đ, huyện K, Tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lái xe; Văn hoá: 09/12; con ông Bùi Đức Tuệ; con bà Đỗ Thị Sinh; Vợ là Bùi Thị Linh; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Danh chỉ bản: 000000140, lập ngày 23/3/2022, Công an huyện T; **Tiền án, tiền sự:** không; Vụ án này, bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

1.Anh Hà Văn D, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện N, Tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

2.Anh Hà Văn M, sinh năm 1998; Trú tại: Thôn H, xã T, huyện N, Tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

**Người liên quan:* Công ty TNHH Thương Mại Đ; Trụ ở: 15/2 đường B, phường Đ, quận H, Thành phố Hải Phòng; Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Huy Đ - Giám đốc. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T (có giấy phép lái xe mô tô hạng E, FC) ngày 1/1/2019 Bùi Văn T ký hợp đồng lao động làm lái xe cho Công ty TNHH thương mại vận tải Đ. Ngày 02/3/2021 T được công ty giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-068.47 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R-027.72 chở hàng đến V, T, Hà Nội. Khoảng 02h00 ngày 03/3/2021, sau khi giao hàng xong T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-068.47 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R-027.72 đi trên đường đê Hữu Hồng thuộc địa phận xã

N, huyện T, Hà Nội theo hướng Thường Tín đi Hoàng Mai với tốc độ khoảng 20km/ giờ, khi đi đến khu vực xã N, huyện T thì T quan sát thấy có một xe ô tô tải màu xanh đang di chuyển ngược chiều, do đường hẹp nên xe ô tô tải màu xanh dừng lại để xe T đi qua, sau khi đi qua xe tải màu xanh thì T phát hiện phía trước ngược chiều có anh Hà Văn D điều khiển xe mô tô BKS 36K3-130.98 sau xe chở anh Hà Văn M đang đi với tốc độ nhanh khoảng 50 km/h ở khu vực gần giữa phần đường bên trái theo hướng T điều khiển, cách đầu xe của T khoảng 20 mét, thấy vậy T bấm đèn chiếu xa gần để cảnh báo và cho xe giảm tốc độ xuống khoảng 16km/h. Do xe của T điều khiển lấn một phần sang phần đường ngược chiều và xe do anh D điều khiển không đi bám về phía bên phải theo chiều đi của mình nên đã xảy ra va chạm giữa xe mô tô và khu vực bánh sau xe sơ mi rơ moóc biển số 15R-027.72 do T đang điều khiển. Sau khi va chạm, T đã gọi điện báo lực lượng công an đến để giải quyết và gọi xe cấp cứu đưa anh D và anh M đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Nông Nghiệp. Do thương tích của anh D nặng nên Bệnh viện Nông Nghiệp đã chuyển bệnh viện Việt Đức điều trị. Đối với anh M do chỉ chệch khớp gối bên trái nên không yêu cầu giám định thương tích.

Sau khi tiếp nhận tin báo và khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Bùi Văn T:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 15C-068.47 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R-027.72.
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số 200481030.
- 01 đăng ký xe sơ mi rơ moóc phô tô công chứng biển kiểm soát 15R-027.72 số 004121.
- 01 đăng ký xe ô tô đầu kéo phô tô công chứng biển kiểm soát 15C-068.47 số 017540;
- 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số 310147030654.
- 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô đầu kéo số 3463841;
- 01 giấy biên nhận thế chấp số 15/6/2020/VCB- ĐT03;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định sowmi rơ moóc số 1712206;

*****Tạm giữ của anh Hà Văn D:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 36K3-130.98
- 01 giấy phép lái xe số 380192000173.
- 01 đăng ký xe số 012958;
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số 2100380606.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:**

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là tại đường đê Hữu Hồng, thuộc xã N, T, Hà Nội.

Đường rải nhựa, phẳng, đường hai chiều có vạch sơn kẻ rời chia 2 phần đường. Đo lòng đường lần lượt từ trái qua phải theo chiều Hoàng Mai đi Thường Tín được các số đo: 03m 00; 03m 00.

Điểm mốc nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Là mép đường bên trái điếm canh số 30 tính từ đường đê Hữu Hồng hướng vào điếm canh số 30. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo hướng Hoàng Mai đi Thường Tín.

Các vị trí ghi nhận tại hiện trường như sau:

Vị trí số 11: Là xe ô tô đầu kéo biển số 15C-068.47 kéo theo sơ mi rơ moóc 15R-027.72 đỗ trên đường, đầu xe hướng Hoàng Mai, đo từ hình chiếu tâm trục bánh trước bên trái xe vào mép đường chuẩn là 3,15 mét, đồng thời cách điểm mốc là 22m; đuôi xe hướng Thường Tín, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau bên trái xe vào mép đường chuẩn là 3,15 mét.

Vị trí số 12: Là Rơ moóc BKS 15R-027/72 được gắn vào đầu kéo BKS:15C-068.47, đo từ hình chiếu tâm trục bánh bên trái Rơ moóc vào mép đường chuẩn là 3,10 mét và cách tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 36K3-130.98 là 12,80 mét.

Vị trí số 13: Là vết phanh lốp kép dài 5,50 mét. Đầu vết phanh lốp kép hướng Thường Tín, cách mép đường chuẩn 4,50 mét, cuối vết phanh lốp kép trùng với bánh sau bên phải rơ moóc BKS: 15R-027.72.

Vị trí số 14: Là đám nhựa vỡ KT (6,5mx2,6m). Tâm đám nhựa vỡ cách mép đường chuẩn là 1,3 mét, đồng thời cách tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 36K3-130.98 là 0,8 mét.

Vị trí số 15: Là xe mô tô BKS 36K3-130.98 đổ nghiêng sang phải; đầu xe hướng Hoàng Mai, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn được 0,6 mét; đuôi xe hướng Thường Tín, đo từ hình chiếu tâm trục bánh sau vào mép đường chuẩn được 0,15 mét; đồng thời cách tâm đám máu KT(0,8x0,75)m là 3,4 mét.

Vị trí số 16 là vị trí đám máu KT(0,8x0,75)m. Tâm đám máu cách mép đường chuẩn là 0,35 mét.

Ngày 16/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành dựng lại hiện trường xác định phần đuôi xe ô tô đầu kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-027.72 lấn sang phần đường bên trái (phần đường ngược chiều) là 41cm.

Ngày 20/6/2021, Cơ quan điều tra có Công văn đề nghị Ban duy tu các công trình hạ tầng giao thông Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội cung cấp thông tin liên quan đến biển cấm xe trọng tải trên tuyến đường đê Hữu Hồng theo hướng từ Thường Tín đi Hoàng Mai thuộc địa phận huyện T.

Ngày 17/8/2021, Ban duy tu các công trình hạ tầng giao thông Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội có công văn số 756/BDT-CLKTHTGT trả lời như sau: Tuyến đường đê Hữu Hồng theo chiều Thường Tín đi Hoàng Mai thuộc địa bàn huyện T không cắm biển cấm xe tải hay cấm các xe có tải trọng hoặc tổng tải trọng trên tuyến.

Ngày 07/9/2021, cơ quan điều tra có Công văn đề nghị Sở giao thông vận tải Hà Nội cung cấp thông tin có liên quan đến biển báo tốc độ tối đa cho phép trên tuyến đường đê Hữu Hồng theo hướng đi Thường Tín đi Hoàng Mai thuộc địa phận huyện T.

Ngày 06/10/2021, Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội có công văn trả lời: Tuyến đường đê Hữu Hồng theo chiều Thường Tín đi Hoàng Mai thuộc địa bàn huyện T không cắm biển báo hạn chế tốc độ. Người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông trên đường bộ phải thực hiện theo quy định tại thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy

chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Xe ô tô biển kiểm soát: 36K3-130.98:

Mặt ngoài của bánh xe ngoài cùng bên trái của trục bánh xe thứ hai tính từ trên xuống dưới để lại vết va chạm làm trầy xước bề mặt cao su, sạch bụi đất bám dính, dấu vết có chiều chuyển động tiến của bánh xe, dấu vết có kích thước 260cmx 12cm, điểm gần nhất của vết cách tâm trục bánh 31cm.

Mặt ngoài của khung rào chắn bảo vệ bên sườn trái xe để lại vết va chạm làm trượt xước bề mặt, sạch bụi đất, trên điểm va chạm để lại chất màu đen, dấu vết kích thước 67cmx51cm có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 19cm;

Mặt ngoài của chắn bùn sắt bảo vệ lốp xe bên trái của trục bánh xe thứ ba tính từ trên xuống dưới để lại vết va chạm trên bề mặt chất màu trắng dạng tế bào thịt, chất màu đỏ dạng máu, sợi màu đen dạng tóc (nghi là tóc) làm sạch bụi đất, xước bề mặt chắn bùn, dấu vết có kích thước 46cmx 25cm, dấu vết có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết cách đất 111cm;

Mặt ngoài của bánh xe ngoài cùng bên trái của trục bánh xe thứ ba tính từ trên xuống dưới để lại vết va chạm làm sạch bụi đất bám dính, xước cao su trên bề mặt lốp xe, dấu vết có chiều ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe, có kích thước 34cmx 20cm, điểm gần nhất của vết cách số "1" trong hàng chữ "1100R20" là 46cm.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 36K3-130.98;

Toàn bộ phần đầu xe phía trước để lại vết va chạm mạnh làm biến dạng đầu xe, lệch, cong khung càng xe phía trước khỏi vị trí ban đầu, gẫy nan hoa của vành xe phía trước, vỡ cụm đèn chiếu sáng mặt nạ đầu xe, vỡ nhựa bung rời yếm chắn gió hai bên. Trên điểm va chạm để lại chất màu nâu vàng màu đen, dấu vết có kích thước trên diện 105cmx 45cm;

Mặt ngoài của cần gạt số và bàn để chân người lái bên trái để lại vết va chạm làm cong, biến dạng bàn để chân và cần gạt số, dấu vết có chiều từ trước về sau, dấu vết có kích thước 16cmx 19cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 16cm;

Mặt ngoài của tay phanh và tay nắm người lái bên phải để lại vết va chạm làm xước bề mặt kim loại dấu vết có chiều từ trước về sau, dấu vết có kích thước 17cmx 5cm, điểm thấp nhất cách đất 93cm;

Phía bên phải của xe gồm: bàn đạp chân phanh, bàn để chân người lái, bàn để chân người ngồi sau, ốp bảo vệ ống xả, tay nâng, để lại vết va chạm làm xước bề mặt, rách cao su trên điểm va chạm để lại chất màu nâu dạng đất, dấu vết có kích thước 100cmx 46cm, điểm thấp nhất cách đất 34cm, dấu vết có chiều từ trước về sau.

Ngày 22/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T đã trưng cầu Viện khoa học hình sự - BCA giám định dấu vết va chạm giữa các phương tiện.

Tại bản kết luận giám định số 2251/C09/P3 ngày 30/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Dấu vết trượt xước, mất sơn màu cam ở mặt ngoài phía sau khung kim loại bảo

vệ sườn bên trái xe sơ mi rơ moóc biển 15R-027.72 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước, vỡ mất nhựa, dính chất màu cam (dạng sơn) ở mặt ngoài cánh yếm bên trái xe mô tô biển số 36K3-130.98. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt mất cao su màu đen ở má ngoài lốp ngoài hàng bánh thứ hai (tính từ sau về trước) bên trái sơ mi rơ-moóc 15R-027.72 có chiều từ mặt lăn vào vành bánh xe, phù hợp với dấu vết trượt, dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài giảm xóc trước bên trái xe mô tô biển số 36K3-130.98. Dấu vết va chạm ở xe mô tô tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện.

- Không xác định được tốc độ của 2 phương tiện trước khi xảy ra va chạm.

Ngày 08/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T trưng cầu giám định thương tích của anh Hà Văn D.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y thương tích số 290/TTPY ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Các vết thương, vết mổ, vết dẫn lưu vùng thái dương phải và chẩm phải 06%;
- Các vết xây sát da nông vùng mặt 06%;
- Vỡ xương vùng trán phải 08%;
- Gãy phức tạp xương hàm dưới 08%;
- Gãy cung tiếp gò má phải 08%;
- Vỡ xương bướm phải, vỡ các thành xoang bướm hai bên, vỡ xương đá trái 16%;
- Xuất huyết dưới nhện vùng thái dương hai bên 08%;
- Ổ tụ máu nhu mô não vùng thái dương phải 21%;
- Máu tụ ngoài màng cứng vùng chẩm phải đã phẫu thuật lấy máu tụ 05%;
- Khuyết sọ vùng chẩm đáy cứng đã phẫu thuật 16%;
- Gãy xương bàn ngón IV, V bên phải 06%;
- Gãy xương bàn ngón III, IV bên trái 06%;
- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ và di chứng của tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.
- Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 70%. Tính theo phương pháp cộng lùi.

Ngày 09/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T trưng cầu giám định bổ sung thương tích của anh Hà Văn D.

Tại Bản giám định pháp y thương tích bổ sung số 1132/TTPY ngày 12/11/2021 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hà Nội kết luận:

1.Giữ nguyên mục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14 phần VI tại Bản kết luận giám định Pháp y thương tích số 290/TTPY ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội: 70%.

2. Thay thế mục 13 phần VI tại Bản kết luận giám định Pháp y thương tích số

290/TTPY ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội.

- Mất răng R1.1, R4.1, R4.2: 06%

- Tại thời điểm giám định anh Hà Văn D các vết sẹo đã liền tốt. Anh D từ chối chụp cắt lớp vi tính sọ não, hàm mặt và điện não đồ. Hiện tại bệnh nhân không có di chứng ảnh hưởng chức năng tri vận động, trí giác nên không có điểm bổ sung đối với các di chứng này.

3.Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Hà Văn D cả hai lần giám định là: 70% + 06%= 72% (Bảy mươi hai phần trăm).

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 72% (Bảy mươi hai phần trăm).

Tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận hành vi như đã nêu trên. Anh D và anh M cùng khai nhận: do anh D uống rượu và ngủ gật nên đã lán trái và không kịp tránh chiếc xe ô tô do T điều khiển nên dẫn đến va chạm như đã nêu trên.

Đến nay, hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ của anh D đã hết thời hiệu xử phạt hành chính nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 36 K3-130.98, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe mô tô là của anh Hà Văn D, nên ngày 07/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T đã trao trả xe mô tô cho anh D, anh D đã nhận lại tài sản cùng giấy tờ liên quan và từ chối định giá phần thiệt hại, hư hỏng của xe mô tô và không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu FAW biển số 15C-068.47 kéo theo sơ mi rơ moóc nhãn hiệu DOOSUNG biển số 15R-027.72 là tài sản của Công ty TNHH TM VT Đ do anh Trần Huy Đạt làm giám đốc, nên ngày 02/4/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện T đã trao trả xe ô tô cho anh Đạt, anh Đạt đã nhận lại tài sản cùng giấy tờ liên quan và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tạm giữ 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn T.

Đối với thương tích của Anh Hà Văn M do anh từ chối đi giám định thương tích nên CQĐT không có căn cứ xử lý.

Về dân sự: Anh M, anh D và Bùi Văn T đã tự hòa giải về bồi thường dân sự và không có yêu cầu đề nghị gì khác. Anh D, anh M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Bùi Văn T.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKSTT ngày 03/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Bùi Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn T theo tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng số 94/CT-VKSTT ngày 03/6/2022 và đề nghị áp dụng điểm b

khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án. Cấm hành nghề trong thời hạn 01 năm kể từ ngày tuyên án. Vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, biên bản hiện trường, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02h00 ngày 03/3/2021, Bùi Văn T (có giấy phép lái xe hạng E, FC hợp lệ) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-068.47 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 15R-027.72 đi trên đường đê Hữu Hồng thuộc địa phận xã N, huyện T, Hà Nội theo hướng Thường Tín đi Hoàng Mai, khi đi đến đoạn Điếm canh đê số 30, do Bùi Văn T điều khiển xe không đi đúng phần đường (lấn sang phần đường xe ngược chiều), vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên dẫn đến va chạm với với xe mô tô biển số 36 K3-130.98 do anh Hà Văn D điều khiển chở theo anh Hà Văn M đi ở phần đường Hoàng Mai đi Thường Tín (chiều ngược lại). Hậu quả, anh Hà Văn D bị tổn hại sức khỏe 72% (bảy mươi hai phần trăm). Anh Hà Văn M thương tích nhẹ và không yêu cầu giám định tổn hại sức khỏe.

Hành vi của Bùi Văn T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình xẩy ra tai nạn, người bị hại là anh Hà Văn D có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ Ethanol là 141.3mg/100ml vi phạm khoản 8 Điều 8 và điều khiển xe thiếu chú ý quan sát không đi về phía bên phải theo chiều đi của mình vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

[4] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo Bùi Văn T, sinh năm 1982, bị cáo đã được cấp bằng lái xe hạng E,FC hợp lệ, như vậy, bị cáo đã có đủ năng lực, nhận

thức để biết việc điều khiển xe ô tô đầu kéo, xe sơ mi rơ moóc tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, đòi hỏi lái xe phải hết sức cẩn trọng và tuân thủ nghiêm ngặt Luật giao thông đường bộ. Thời điểm xảy ra tai nạn là vào lúc 02 giờ sáng, đường giao thông nhỏ hẹp và không có hệ thống chiếu sáng. Khi thấy có xe mô tô đi ngược chiều với tốc độ cao, bị cáo đã nháy đèn chiếu sáng cảnh báo mà không thấy xe ngược chiều giảm tốc độ thì bị cáo phải ý thức được rằng do đường tối, bị cáo nháy đèn khiến xe ngược chiều lóa mắt và có thể không nhìn thấy được toàn bộ chiều dài cơ sở, chiều rộng của xe ô tô đầu kéo theo xe sơ mi rơ moóc. Đáng lẽ bị cáo phải đi nép vào phần đường dành cho phương tiện hướng đi thuận chiều hoặc dừng hẳn xe nhường đường cho xe mô tô, nhưng do ý thức chủ quan, cẩu thả, biết là xe ô tô do mình điều khiển dài, chiều ngang xe rộng, bị cáo đã không đi áp vào phần đường lối đi thuận chiều hoặc dừng hẳn xe mà vẫn tiếp tục điều khiển xe đi tiếp, lấn sang làn đường xe đi ngược chiều hơn 40 cm dẫn đến va chạm giao thông, hậu quả gây tổn hại sức khỏe của anh D đến 72%. Đây là lỗi của bị cáo dẫn đến tai nạn giao thông. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi chủ quan, cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác khi tham gia giao thông, xâm hại đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng M đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và đáp ứng công tác răn đe phòng ngừa. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ, bị cáo có công việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, lỗi một phần do người bị hại đã không tuân thủ Luật giao thông đường bộ. Sau khi xẩy ra tai nạn, bị cáo đã chủ động cứu giúp người bị hại, gọi xe cấp cứu và cơ quan Công an đến xử lý. Quá trình, bị cáo và người bị hại đã chủ động bồi thường về dân sự, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bố đẻ bị cáo là thương bệnh binh chất độc Da cam để làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo hưởng mức án tù, nhưng cho hưởng án treo, chịu thời gian thử thách để tạo điều kiện cho bị cáo tu dưỡng rèn luyện, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và chế độ đãi ngộ đối với gia đình có công với đất nước. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[5] Tang vật vụ án và án phí: Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo, xe sơ mi rơ moóc đã trao trả lại Công ty TNHH Thương mại Đ là chủ sở hữu tài sản; chiếc xe mô tô đã trao trả anh D là chủ sở hữu tài sản. Các chủ sở hữu tài sản không có ý kiến, yêu cầu gì về dân sự nên không xét. Về bồi thường dân sự, anh D, anh M không có yêu cầu bồi thường dân sự nên không xét. Đối với giấy phép lái xe của bị cáo là hợp lệ nên trả lại cho bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bùi Văn T – sinh năm 1982

Phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Căn cứ: điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn T 12 (Mười hai) tháng tù về tội. "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Bùi Văn T về Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp bị cáo Bùi Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Bùi Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Bùi Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

Xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Bùi Văn T Giấy phép lái xe số 310147030654 mang tên Bùi Văn T hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/6/2022.

Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận bản án:
- Bị cáo; bị hại, người liên quan;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND Hà Nội + VKSND T;
- Sở Tư pháp HN;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- UBND xã Đồng Cẩm, Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hải